

Bản án số: 83/2017/ HSST
Ngày 30/11/2017.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG
Với T phần HDXX sơ thẩm gồm có:

- **Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hương.
- *Các Hội thẩm nhân dân*
 - 1- Ông Bùi Hà Bắc
 - 2- Ông Nguyễn Xuân Chung.
- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Vi Thị Hương Giang – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện N.
- *Đại diện VKSND N tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thanh M- Kiểm sát viên.

Ngày 30/11/2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 82/2017/TL- HSST ngày 08/11/2017 đối với bị cáo:

Đào Thị L, sinh năm 1976. Tên gọi khác: Không. Nơi ĐKKHKT: Xã C, huyện N, tỉnh Bắc Giang. Nơi ở: Thôn S, xã C, huyện N, tỉnh Bắc Giang. Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn Giáo: Không. Văn hoá: 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông: Đào Đăng H, sinh năm 1941 và bà Trần Thị M, sinh năm 1947. Gia đình có sáu anh chị em, bản thân là con thứ tư; Chồng: Nguyễn Trung T, sinh năm 1974. Con: Có hai con, con lớn sinh năm 1999, con nhỏ sinh năm 2014. Tiền án, tiền sự: Chưa; Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ từ ngày 06/8/2017 đến ngày 15/8/2017. Hiện bị cáo đang tại ngoại. “Có mặt”.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh L Văn Chiến, sinh năm 1993 “vắng mặt”
Trú tại: Chàng 1, thị trấn N, huyện N, tỉnh Bắc Giang.
2. Ông Đặng Hồng Thanh, sinh năm 1947 “vắng mặt”
Trú tại: Thôn S, xã C, huyện N, tỉnh Bắc Giang.

NHẬN THẤY

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng gần 18 giờ ngày 06/8/2017, Đào Thị L, sinh năm 1976 trú tại thôn S, xã C, huyện N, tỉnh Bắc Giang đang ngồi tại quán nhà mình để bán xô số và ghi bán số lô, để cho khách thì có Lê Văn C, sinh năm 1993, trú tại C 1, thị

trần N, huyện N và Nguyễn Văn K, sinh năm 1986, trú tại thôn M, xã C, huyện N đến quán nhà L để mua số lô, đề. C bảo L ghi bán cho 4 số đề giải đặc biệt gồm: 26= 40.000đ; 62= 500.000đ; 36= 500.000đ; 63= 500.000đ, tổng số tiền mua đề là 1.540.000đ; ghi số lô 18= 20 điểm với số tiền là 460.000đ. K bảo L ghi bán cho 6 số đề giải đặc biệt gồm: 05= 500.000đ; 50= 500.000đ; 70= 500.000đ; 80= 1.000.000đ; 90= 300.000đ; 10=200.000đ, với tổng số tiền là 3.000.000đ. L ghi các số lô, đề theo yêu cầu của C, K vào các tờ vé xổ số ghi chữ “xổ số kiến thiết Bắc Giang lô tô 2,3,4 số” rồi C đưa cho L 2.000.000đ, K đưa cho 3.000.000đ tiền mua số lô, đề. Do đang bận việc nên L đưa hai tờ cấp đề mà mình vừa ghi cho C, K và bảo C, K chép lại sang một tờ khác đưa cho L để L ghi lại vào tờ cấp tổng sau. Lúc này L đưa lại cho Chiến số tiền 150.000đ, đưa K số tiền 300.000đ gọi là tiền hoa hồng cho người đến ghi lô, đề. Chiến, Kiên vừa ghi lại số lô, đề của mình vào một tờ vé “xổ số kiến thiết Bắc Giang lô tô 2, 3, 4 số” rồi đưa lại cho L thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an huyện N phối hợp với Công an xã C bắt quả tang. Quá trình bắt quả tang, Cơ quan điều tra thu giữ tại túi quần phía sau bên phải của Lê Văn C 01 tờ vé “xổ số kiến thiết Bắc Giang lô tô 2,3,4 số”, trên mặt có ghi các con số bằng bút mực màu đen; thu giữ tại túi quần phía sau bên phải của Nguyễn Văn K 01 tờ vé “xổ số kiến thiết Bắc Giang lô tô 2,3,4 số”, trên có ghi các con số bằng bút mực màu đen. C giao nộp 150.000đ, K giao nộp 300.000đ là số tiền hoa hồng L đưa cho C và K; Thu giữ của Đào Thị L 07 tờ giấy các loại, cụ thể: 01 tờ giấy một mặt ghi có chữ “Bảng kê dự thưởng xổ số lô tô ngày 22/7/2017”, bên trên ghi các con số; mặt sau ghi các con số; 01 tờ ghi chữ “bảng kê dự thưởng xổ số lô tô ngày 06/8/2017”, bên trên ghi các con số; 05 tờ vé ghi chữ “xổ số kiến thiết Bắc Giang lô tô 2, 3, 4 số”, bên trên ghi các con số; 01 bút bi màu đen, mực đen; số tiền 11.840.000đ (bao gồm 4.550.000đ tiền ghi lô đề cho C, K và 7.290.000đ tiền ghi lô, đề cho những người khác trong ngày 06/8/2017).

Quá trình điều tra Đào Thị L khai nhận: Ngày 13/9/2016, Đào Thị L ký hợp đồng số 86/HĐĐL-XSKT làm đại lý xổ số kiến thiết cho Công ty trách nhiệm hữu hạn (TNHH) một thành viên xổ số kiến thiết Bắc Giang. Hàng ngày, L ghi xổ số cho những người đến chơi vào tờ bảng kê dự thưởng rồi fax về cho Công ty TNHH một thành viên xổ số kiến thiết Bắc Giang, chi nhánh huyện N. Lợi dụng việc ghi xổ số, Đào Thị L ghi bán thêm số lô, đề trái phép cho khách đến chơi dựa trên kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng hàng ngày rồi trực tiếp tính thắng, thua với những người đến mua số lô, đề. Khi khách đến mua, L ghi số lô, đề vào tờ vé xổ số mà khách mua vé xổ số không lấy (gọi là cấp đề) để đưa cho người mua số lô, đề giữ, sau đó L ghi các số lô, đề khách mua vào một tờ cấp tổng để đối chiếu với khách và tính toán thắng thua trong ngày. Khi có kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng, L đối chiếu số lô, đề

khách mua với kết quả xổ số để tính thắng, thua. Nếu khách trúng lô, đề thì L phải trả thưởng cho khách, nếu khách không trúng thì L được số tiền mua lô, đề của khách. Cụ thể các hình thức ghi lô, đề như sau:

- Dạng thứ nhất là đánh cá cược hai số cuối của giải đặc biệt và giải nhất (gọi là đánh đề Đặc biệt, Nhất to): người chơi đề đánh 02 số từ 00 đến 99, đối chiếu với hai số cuối cùng của giải đặc biệt và giải nhất của kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng trong ngày; nếu trùng với số đề người chơi đã đánh thì trúng thưởng gấp 70 lần số tiền chơi, nếu không trùng thì không trúng thưởng và người chơi bị mất số tiền chơi đề.

- Dạng thứ hai là đánh hai số cuối của tất cả các giải xổ số (gọi là đánh lô): Người chơi ghi đánh 02 số từ 00 đến 99, đối chiếu với hai số cuối cùng của 27 giải xổ số kiến thiết miền Bắc với một lượng tiền nhất định, tính bằng điểm, quy ước một “điểm lô” người chơi phải bỏ ra 23.000đ, đối chiếu với hai số cuối của 27 giải của kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng trong ngày; nếu hai số cuối của 27 giải kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng trong ngày trùng với cặp số người chơi đã đánh thì trúng thưởng, tỷ lệ trúng sẽ được 80.000đ/1 điểm lô, nếu không trúng thưởng thì mất số tiền chơi.

- Dạng thứ ba là đánh các cặp hai số, ba số, bốn số (gọi là đánh Xiên 2, Xiên 3, Xiên 4): Người chơi đề đánh 02 số từ 00 đến 99 với 02 cặp số, 03 cặp số, 04 cặp số, đối chiếu với hai số cuối cùng của tất cả các giải của kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng trong ngày; nếu trùng với tất cả các số trong một cặp chơi thì trúng thì được gấp 10 (đối với Xiên 2), gấp 40 lần (đối với Xiên 3), gấp 100 lần (đối với Xiên 4) số tiền chơi. Nếu không trúng thưởng thì bị mất số tiền chơi.

Ngày 06/8/2017, trước khi bị bắt quả tang, L đã ghi bán cho ông Đặng Hồng T, sinh năm 1947, trú tại thôn S, xã C, huyện N 13 số đề đặc biệt gồm: 86, 97, 79, 19, 91, 29, 92, 59, 95 mỗi số 20.000 đồng; các số: 99, 11, 09, 06 mỗi số 10.000 đồng, tổng số tiền L ghi đề cho ông T là 220.000đ. Ngoài ra L còn ghi bán số lô, đề cho một số người khách khác nhưng L không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ của những người này ở đâu. L ghi số lô, đề khách mua ngày 06/8/2017 vào tờ cấp tổng là mặt sau của tờ “Bảng kê dự thưởng xổ số lô tô ngày 22/7/2017”. Trên tờ giấy này L chia T 06 cột, trong đó cột thứ nhất ghi nháp, cột thứ hai, thứ ba, thứ tư ghi các số đề đánh giải đặc biệt, cột thứ năm ghi số đề đánh Nhất to, cột thứ sáu ghi số lô. Tổng số tiền L ghi trên tờ cấp đề này là 7.800.000đ, trong đó có các số đề mà L ghi cho ông T, còn các số lô đề ghi cho C và K, L chưa kịp ghi vào tờ cấp đề tổng thì đã bị bắt quả tang. Vậy tổng số tiền L ghi lô, đề trong ngày 06/8/2017 được xác định là: 12.800.000đ (gồm 7.800.000đ tiền ghi trên cấp tổng và 5.000.000đ tiền ghi lô, đề cho C, K). Ngày 13/10/2017, L tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra thêm số tiền 510.000đ tiền ghi lô, đề ngày 06/8/2017.

Ngày 12/10/2017, Cơ quan điều tra tiến hành làm việc với Công ty TNHH một T viên xỏ số kiến thiết Bắc Giang chi nhánh N xác định: Hàng ngày Đào Thị L vẫn chuyển fax bảng kê dự thưởng xỏ số lô tô về cho công ty. Ngày 22/7/2017, Đào Thị L có chuyển fax bảng kê dự thưởng xỏ số lô tô về cho công ty, tuy nhiên do lâu ngày nên công ty không còn lưu trữ các tài liệu về việc chuyển fax của Đào Thị L.

Ngày 08/8/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an huyện N đã tiến hành trưng cầu giám định chữ số, chữ viết của Đào Thị L. Tại Kết luận giám định số 1230 ngày 09/8/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: Chữ số, chữ viết trên các tài liệu cần giám định ký hiệu từ A1 đến A6 so với chữ số, chữ viết của Đào Thị L trên các tài liệu từ M1 đến M8 là ***do cùng một người viết ra***. Chữ số, chữ viết trên các tài liệu cần giám định ký hiệu A7, A8, A9 (là 03 tờ cấp L do K, Ch và một người khác ghi lại đưa cho L) so với chữ viết, chữ số của Đào Thị L trên các tài liệu từ M1 đến M8 là ***không phải do cùng một người viết ra***.

Tại bản cáo trạng số 82/KSĐT ngày 08/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố Đào Thị L về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 BLHS.

Tại phiên toà ngày hôm nay, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã truy tố.

Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đã đề nghị HĐXX: Tuyên bố bị cáo Đào Thị L phạm tội “Đánh bạc”.

* Áp dụng khoản 1 khoản 3 Điều 248; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự. Xử phạt Đào Thị L từ 09 tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt bổ sung bằng tiền 3.000.000đ để sung công quỹ nhà nước.

Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến gì tự bào chữa cho hành vi, tội trạng của mình, không tranh luận gì với quan điểm luận tội, buộc tội của Viện kiểm sát. Bị cáo không có ý kiến gì về tha thiết xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

XÉT THẤY

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Lợi dụng việc làm đại lý xổ số cho Công ty TNHH một thành viên xổ số kiến thiết Bắc Giang, chi nhánh huyện N, Đào Thị L có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức ghi bán số lô, đề cho khách chơi, sau đó trực tiếp trả tiền trúng lô, đề cho những người này để thu lợi bất chính. Khoảng gần 18 giờ ngày 06/8/2017, khi Đào Thị L vừa ghi bán số lô, đề cho Nguyễn Văn C với tổng số tiền là 2.000.000đ và ghi bán số lô, đề cho Lê Văn K với tổng số tiền là 3.000.000đ thì bị Công an huyện N bắt quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật. Quá trình điều tra còn làm rõ trong ngày 06/8/2017, trước khi bị bắt quả tang Đào Thị L đã ghi bán số lô, đề cho Đặng Hồng T và một số người khác nhưng L không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể ở đâu được số tiền là 7.800.000đ. Tổng số tiền L ghi bán số lô, đề ngày 06/8/2017 được xác định là **12.800.000đ**.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Đào Thị L phạm tội “Đánh bạc” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 248 BLHS, bản cáo trạng số 82/KSĐT ngày 08/11/2017 của VKSND huyện N truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm trực tiếp đến lĩnh vực quản lý nhà nước về an toàn công cộng và trật tự công cộng. Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm đến chính sách pháp luật của nhà nước về phòng chống các tệ nạn xã hội, mà còn gây mất an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương, bị dư luận quần chúng nhân dân địa phương bất bình Ln án, từ loại tội phạm này có thể làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Do vậy cần Ln một hình phạt tương xứng đối với bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự trước khi phạm tội có nhân thân tốt.

* Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, HĐXX nhận thấy:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như trước phiên toà hôm nay bị cáo khai báo T khẩn và ăn năn hối cải. Bị cáo đều chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo có bố để được tặng thưởng huy chương kháng chiến trong thời kỳ chống Mỹ. Do vậy cần áp dụng điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS.

Từ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, HĐXX xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định, cụ thể, rõ ràng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS nên cần áp dụng Điều 60 Bộ luật hình sự cho bị cáo hưởng lượng khoan hồng, cải tạo tại địa phương cũng đủ sức giáo dục bị cáo trở T công dân tốt có ích cho gia đình và cho xã hội.

Ngoài hình phạt chính cần áp dụng khoản 3 Điều 248 BLHS phạt bị cáo một khoản tiền để sung công quỹ nhà nước.

* Về vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N đã thu giữ 01 bút bi màu đen, mực đen; 35 tờ vé số không có giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với số tiền 16.300.000đ, trong đó số tiền 3.500.000đ không phải là tiền do ghi lô đề mà có cần trả lại cho bị cáo, còn lại số tiền 12.800.000đ là tiền dùng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu, sung công quỹ nhà nước.

Đối với 01 máy fax dùng chuyển fax kết quả ghi xổ số lô tô cho Công ty TNHH một T viên xổ số kiến thiết Bắc Giang, chi nhánh N; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO là tài sản cá nhân của L không dùng vào mục đích ghi số lô, đề nên cần trả lại cho bị cáo.

Đối với Lê Văn C, Đặng Hồng T là những người mua số lô, đề của L, nhưng hành vi chưa cấu T tội phạm nên ngày 06 và 14/8/2017, Công an huyện N đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc (mua số lô đề) theo quy định tại Khoản 1 Điều 21 Nghị định 167 ngày 12/11/2013 của Chính phủ. Đối với Nguyễn Văn Kiên, sau khi bắt quả tang về hành vi mua số lô, đề của L, lợi dụng sơ hở trong quá trình làm việc tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn K đã bỏ trốn. Kết quả xác minh tại UBND xã Chu Điện xác định tại thời điểm này không có người nào có tên, tuổi, địa chỉ như đã khai ở trên, nên Cơ quan điều tra chưa có căn cứ để xử lý đối với đối tượng trên, khi nào có căn cứ thì xử lý sau. HĐXX xét thấy như vậy là phù hợp.

Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án và phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Đào Thị L phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 khoản 3 Điều 248; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Đào Thị L 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 30/11/2017. Giao bị cáo Đào Thị L cho UBND xã C, huyện N, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) để sung công quỹ nhà nước.

Trường hợp bị cáo Đào Thị L thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 12.800.000đ.

Tịch thu tiêu hủy: 01 bút bi màu đen, mực đen; 35 tờ vé số.

Trả lại cho bị cáo: 01 máy fax; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO và số tiền 3.500.000đ.

3. Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 99; 231; 234 Bộ luật tố tụng hình sự; các 21, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đào Thị L mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Báo cho bị cáo có mặt biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Án xử sơ thẩm công khai./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện LN;
- Công an huyện LN;
- THADS huyện LN;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Nguyễn Thị Hương

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Hương

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Hường

